

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Huyền N, sinh năm: 2000.

ĐKKHKT: Thôn S, xã B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn L, xã N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Trịnh Xuân H, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Huyền N và anh Trịnh Xuân H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Trần Thị Huyền N và anh Trịnh Xuân H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị Huyền N và anh Trịnh Xuân H thỏa thuận vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Trần Thị Huyền N và anh Trịnh Xuân H thỏa thuận vợ chồng tự phân chia tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị Huyền N và anh Trịnh Xuân H thỏa thuận chị Trần Thị Huyền N chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2019/0005452 ngày 07/5/2021. Trả lại cho chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã B, huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Dung**